

Số: 6 8 7 /BC-HĐND

Bến Tre, ngày 2 0 tháng 11 năm 2019

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động năm 2019 và chương trình công tác năm 2020 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh

I. Kết quả hoạt động năm 2019:

Căn cứ Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 06 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Chương trình hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2019, Chương trình hoạt động giám sát của Ban Pháp chế số 825/CTr-HĐND ngày 28 tháng 12 năm 2018. Ban Pháp chế đã triển khai thực hiện và đạt kết quả như sau:

1. Hoạt động của Ban:

Các thành viên Ban tham dự kỳ họp thứ 10, 12, thứ 13 (kỳ họp bất thường) - Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX; tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp thứ 11; tiếp xúc cử tri trước kỳ họp thứ 14.

1.1. Về hoạt động giám sát:

Năm 2019, Ban Pháp chế đã tiến hành 18 cuộc giám sát, 03 cuộc khảo sát đối với các cơ quan, địa phương trên các lĩnh vực như:

- Giám sát Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Ba Tri trong việc tổ chức triển khai thực hiện và đánh giá hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án Trường tiểu học Vĩnh An tại huyện Ba Tri. Qua giám sát, Đoàn giám sát nhận thấy việc triển khai thực hiện còn một số hạn chế như việc lựa chọn nhà thầu xây lắp, qua xem xét hồ sơ lựa chọn nhà thầu xây lắp của Công trình, Đoàn giám sát nhận thấy các thành viên Tổ chuyên gia của đơn vị tư vấn mời thầu (Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp) chỉ có chứng chỉ đào tạo cơ bản về đấu thầu, chưa có chứng chỉ hành nghề đấu thầu theo quy định tại khoản 7 Điều 35 Thông tư số 03/2016/TT-BKHĐT ngày 05/5/2016 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhưng vẫn được lựa chọn để tư vấn mời thầu là chưa bảo đảm theo quy định.

- Giám sát Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng huyện Mỏ Cày Bắc trong tổ chức triển khai thực hiện và đánh giá hiệu quả kinh tế - xã hội của công trình Đường ĐX.04 tại huyện Mỏ Cày Bắc. Công trình Đường ĐX.04 (đường liên xã Tân Thanh Tây-Nhuận Phú Tân, đoạn từ Thanh Tân-huyện lộ 18) xã Tân Thanh Tây huyện Mỏ Cày Bắc. Đoàn giám sát nhận thấy còn một số tồn tại, hạn chế như về lựa chọn nhà thầu xây lắp, công trình Đường ĐX.04 có 02 Báo cáo đánh giá hồ sơ dự thầu cùng số, cùng ngày, tháng, năm phát hành nhưng tiêu đề và

nội dung khác nhau là chưa thống nhất; báo cáo đánh giá hồ sơ dự thầu gửi Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện thẩm định cũng có một số nội dung chưa chính xác; về hồ sơ, trình tự, thủ tục hành chính chỉ định thầu giám sát thi công còn sai sót. Qua giám sát, Đoàn giám sát đã yêu cầu Ban Quản lý dự án có báo cáo giải trình và cung cấp hồ sơ chứng minh sau 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày giám sát và Đoàn giám sát có những kiến nghị cụ thể.

- Giám sát việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính tại UBND huyện Châu Thành. Qua giám sát, trong năm 2018 và quý I năm 2019, cấp huyện đã tiếp nhận và giải quyết 11.819 hồ sơ, cấp xã đã tiếp nhận và giải quyết 104.300 hồ sơ và không có hồ sơ trễ hạn; UBND huyện triển khai, thực hiện các thủ tục liên quan đến việc sáp nhập các ấp, khu phố trên địa bàn huyện. Tuy nhiên, UBND tỉnh đã tổ chức cho các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố ký Bản cam kết thực hiện các giải pháp duy trì, cải thiện và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), chỉ số quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) giai đoạn 2018 – 2020, nhưng UBND huyện chưa kịp thời xây dựng và triển khai kế hoạch cụ thể để thực hiện các nội dung trong Bản cam kết này dẫn đến việc triển khai, thực hiện một số nội dung chưa đồng bộ.

- Giám sát vai trò tham mưu việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của Sở Nội vụ. Qua giám sát nhận thấy, công tác cải cách thể chế; cải cách TTHC; cải cách tổ chức bộ máy hành chính Nhà nước; xây dựng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC); cải cách tài chính công; hiện đại hóa nền hành chính được đẩy mạnh và thực hiện khá đồng bộ. Tuy nhiên, bên cạnh các kết quả đạt được, Đoàn giám sát nhận thấy vai trò tham mưu, thực hiện CCHC của Sở Nội vụ thời gian qua còn một số tồn tại, hạn chế như còn một số cơ quan, đơn vị chưa quyết liệt trong thực hiện CCHC, công tác phối hợp trong giải quyết công việc đôi lúc thiếu đồng bộ, cụ thể như: Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND huyện Châu Thành, UBND huyện Ba Tri, UBND huyện Giồng Trôm, ... chưa quyết liệt trong việc phát hành văn bản điện tử qua phần mềm quản lý văn bản và điều hành (VNPT – iOffice); nhiều cơ quan, đơn vị cung cấp TTHC mức độ 3 chưa đáp ứng yêu cầu (chỉ có 06 đơn vị: Sở Thông tin và Truyền thông, UBND huyện Ba Tri, UBND thành phố Bến Tre, UBND huyện Mỏ Cày Nam, UBND huyện Châu Thành, UBND huyện Thạnh Phú cung cấp TTHC mức độ 3 đạt yêu cầu), ...; Việc triển khai, cụ thể hóa Bản cam kết thực hiện các giải pháp duy trì, cải thiện và nâng cao các chỉ số CCHC giai đoạn 2018 – 2020 có nơi còn chậm như UBND huyện Châu Thành.

- Giám sát việc khắc phục tồn tại và hạn chế đối với việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thuộc dự án VLAP tại Ủy ban nhân dân huyện Ba Tri, Thanh tra tỉnh và Sở Tài nguyên và Môi trường.

Qua giám sát, nhận thấy Ủy ban nhân dân tỉnh đã có nhiều văn bản chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện 05 huyện (Ba Tri, Thạnh Phú, Mỏ Cày Nam, Mỏ Cày Bắc, Chợ Lách) và Sở Tài nguyên và Môi trường quan tâm khắc phục

những tồn tại, hạn chế đối với việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất,... thuộc dự án VLAP đã đạt được kết quả nhất định. Tuy nhiên, công tác phát đổi giấy chứng nhận đã được ký cấp và bổ sung hồ sơ còn chậm, chưa đạt yêu cầu theo Nghị quyết số 01/2017/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh đặt ra. Đến thời điểm giám sát, tại huyện Ba Tri còn 12.506 giấy chứng nhận mới chưa đổi cho người dân, trong đó người sử dụng đang thế chấp ở các ngân hàng còn nhiều, sự phối hợp thực hiện quy trình cấp đổi giữa chính quyền địa phương và người dân chưa tốt. Việc khắc phục dự án VLAP tại huyện Ba Tri, khi người sử dụng đất có yêu cầu cơ quan có thẩm quyền sửa sai về diện tích, số thửa,... thì người sử dụng đất phải chịu lệ phí địa chính mới được sửa sai. Như vậy chưa thực hiện đúng theo kiến nghị nói trên của Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh. Sở Tài nguyên và Môi trường chưa phối hợp thực hiện hoàn thành dự toán kinh phí hỗ trợ hoàn thiện Dự án VLAP theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, từ đó góp phần làm cho việc khắc phục các tồn tại, hạn chế thuộc dự án VLAP còn hạn chế.

- Giám sát công tác thi hành án dân sự năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, huyện Chợ Lách và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bến Tre. Nhìn chung, công tác thi hành án dân sự năm 2019 được Chi cục Thi hành án dân sự các huyện và Cục Thi hành án dân sự tỉnh tập trung thực hiện. Tuy nhiên, còn một số hạn chế như: Số việc án và số tiền có điều kiện thi hành chuyển sang kỳ sau còn cao (về việc: 4.844 việc, chiếm tỷ lệ 54,40%/tổng số việc chuyển kỳ sau; về tiền: 564.422.020.332 đồng, chiếm tỷ lệ 59,19%/tổng số tiền chuyển sang kỳ sau)¹. Trong đó còn chậm áp dụng các biện pháp cần thiết để cưỡng chế thi hành án đối với một số việc án có điều kiện thi hành trong nhiều năm. Còn tồn nhiều việc án, tiền có điều kiện thi hành trên 01 năm là 4.197 việc, tiền 639.396.838 đồng (có việc lâu nhất từ năm 2002 đến nay) nhưng chưa thi hành xong, chiếm tỷ lệ 20,2% về việc và tỷ lệ 0,046% về tiền. Trong quá trình tổ chức thi hành án, Chấp hành viên còn chậm xác minh điều kiện thi hành án theo quy định. Chậm xác minh, xác minh lại điều kiện thi hành án theo quy định; chậm tổ chức thi hành án.

- Giám sát Viện Kiểm sát về công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát các hoạt động tư pháp năm 2019 tại Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri và Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú. Qua giám sát nhận thấy, công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát các hoạt động tư pháp năm 2019 được Viện Kiểm sát nhân dân hai cấp trong tỉnh quan tâm thực hiện đạt được nhiều kết quả tích cực. Tuy nhiên, còn một số điểm cần quan tâm như: trong kỳ còn trường hợp Tòa án trả hồ sơ điều tra bổ sung do lỗi của Kiểm sát viên²; công tác phát hiện và kiến nghị khắc phục vi phạm trong hoạt động tư pháp chưa đạt hiệu quả cao.

¹ Trên toàn tỉnh: Số việc chuyển sang kỳ sau 8.905 việc, trong đó số việc có điều kiện nhưng chưa thi hành xong 4.844 việc; số tiền chuyển sang kỳ sau 953.557.772.367 đồng, trong đó số tiền có điều kiện nhưng chưa thi hành xong là 564.422.020.332 đồng. Riêng ở huyện Giồng Trôm: Số việc án chuyển sang kỳ sau 1.327 việc, (tăng 195 việc (17,22%) so với cùng kỳ năm 2018); số tiền chuyển sang kỳ sau 96.462.372.029 đồng (tăng 20.911.137.503 đồng (27,67%) so với cùng kỳ năm 2018).

² 05 vụ/08 bị cáo (bổ sung chứng cứ, truy tố sai bị cáo), 05 vụ/08 bị cáo (bổ sung chứng cứ, truy tố sai khung, khởi tố bổ sung và giám định tâm thần).

- Giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 13/2018/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về “nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội năm 2019” lĩnh vực bảo đảm an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh tại Công an tỉnh, Công an huyện Ba Tri và giám sát qua báo cáo đối với Công an huyện Thạnh Phú. Qua giám sát nhận thấy, thời gian qua, trong công tác điều tra, xử lý tội phạm và vi phạm pháp luật, lực lượng Công an đã gặp khó khăn trong việc Hội đồng định giá tài sản một số địa phương từ chối việc định giá tài sản trên hồ sơ, tài liệu do lực lượng Công an thu thập được và cung cấp, làm cho lực lượng Công an không có căn cứ để giải quyết vụ việc, gây bức xúc cho người bị hại³. Nhìn chung, công tác đấu tranh phòng chống vi phạm pháp luật và tội phạm được lực lượng Công an tỉnh, huyện quan tâm thực hiện. Tuy nhiên, còn một số vấn đề cần quan tâm như: công tác thụ lý, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm còn chậm so với quy định; tình hình tội phạm, tệ nạn xã hội đều tăng so với cùng kỳ năm 2018 (tội phạm tăng 9,72%, tệ nạn xã hội tăng 21,63%).

- Giám sát kết quả công tác xét xử và thi hành án hình sự của Toà án nhân dân hai cấp trong tỉnh năm 2019 tại TAND tỉnh, TAND huyện Thạnh Phú, TAND huyện Châu Thành. Qua giám sát nhận thấy, trong năm 2019, TAND hai cấp thụ lý án giảm so với cùng kỳ 9.514 vụ việc, đã giải quyết 7.341 vụ, đạt tỷ lệ 77,2%, không có án quá hạn luật định. Tuy nhiên, còn trường hợp gửi chậm bản án, quyết định cho VKSND cùng cấp, còn án bị hủy, sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán.

- Khảo sát đối với Công an tỉnh về công tác đảm bảo an ninh-trật tự xã hội, điều tra, phòng, chống tội phạm trong 6 tháng đầu năm 2019. Nhận thấy: tình hình an ninh-trật tự ở nông thôn diễn biến còn phức tạp, nhất là tệ nạn trộm cắp tài sản xảy ra ở nhiều nơi, trong đó có ở những xã nông thôn mới; còn tồn tại việc Cơ quan điều tra còn chậm thụ lý tố giác, tin báo tội phạm.

- Khảo sát đối với Công an xã Tân Thủy và xã An Hòa Tây, huyện Ba Tri về công tác đảm bảo an ninh-trật tự xã hội trên địa bàn xã. Nhận thấy: Tình hình an ninh chính trị, trật tự xã hội trên địa bàn 02 xã trong năm 2019 được giữ vững ổn định. Tuy nhiên tình hình khiếu kiện vượt cấp vẫn còn xảy ra, về tệ nạn xã hội tăng so với năm 2018, nhất là về ma túy, tình hình phạm pháp hình sự giảm so với năm 2018.

- Khảo sát đối với Công an xã Đại Điền và xã Tân Phong, huyện Thạnh Phú về công tác đảm bảo an ninh-trật tự xã hội trên địa bàn xã. Nhận thấy: Tình hình an ninh chính trị, trật tự xã hội trên địa bàn 02 xã trong năm 2019 được giữ vững ổn định; tệ nạn xã hội tăng so với năm 2018, nhất là về ma túy; tình hình phạm pháp hình sự giảm so với năm 2018.

³ 04 trường hợp cụ thể như: Vụ “Cố ý làm hư hỏng tài sản” xảy ra ngày 27/6/2019 tại ấp An Nhơn 2, xã Đa Phước Hội, huyện Mỏ Cây Nam, cơ quan CSĐT Công an huyện Mỏ Cây Nam yêu cầu định giá ngày 05/7/2019 Hội đồng định giá tài sản có văn bản từ chối định giá; Vụ “Trộm cắp tài sản” xảy ra đêm ngày 09 rạng sáng ngày 10/02/2019 tại ấp Tân Phú, xã Sơn Định, huyện Chợ Lách; Vụ “Trộm cắp tài sản” xảy ra ngày 18/11/2018 tại ấp Long Huế, xã Long Thới, huyện Chợ Lách; Vụ “Trộm cắp tài sản” xảy ra đêm ngày 09/12/2018 tại Trường Trung học Phổ thông Trần Văn Kiết thuộc khu phố 1, thị trấn Chợ Lách, huyện Chợ Lách.

1.2. Phối hợp thực hiện công tác giám sát:

Trưởng Ban Pháp chế đã tham gia tham dự Đoàn giám sát của HĐND tỉnh về thực hiện các Nghị quyết của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ doanh nghiệp tại huyện Thạnh Phú, huyện Ba Tri và huyện Mỏ Cày Bắc, tại Ủy ban nhân dân thành phố Bến Tre; tham dự Đoàn giám sát của Tổ đại biểu HĐND tỉnh đơn vị huyện Mỏ Cày Nam-Thạnh Phú giám sát việc thực thi pháp luật xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội và lĩnh vực tài nguyên, khoáng sản trên địa bàn huyện Thạnh Phú.

1.3. Về hoạt động thẩm tra:

* Tại Kỳ họp thứ 11 - Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX, Ban Pháp chế được phân công thẩm tra các nội dung cụ thể như:

- Báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2019 và bổ sung biện pháp thực hiện Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh 6 tháng cuối năm 2019.

- Báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm chống lãng phí; công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; về giải quyết khiếu nại tố cáo 6 tháng đầu năm 2019.

- Báo cáo của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh về thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp 6 tháng đầu năm 2019, phương hướng hoạt động 6 tháng cuối năm 2019.

- Báo cáo của Tòa án nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện công tác xét xử 6 tháng đầu năm 2019, phương hướng hoạt động 6 tháng cuối năm 2019.

- Báo cáo công tác thi hành án dân sự 6 tháng đầu năm 2019, phương hướng hoạt động 6 tháng cuối năm 2019.

- Dự thảo Nghị quyết về bổ sung một số giải pháp tiếp tục thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội 6 tháng cuối năm 2019.

- Dự thảo Nghị quyết về sáp nhập các ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

- Dự thảo Nghị quyết về sửa đổi Điều 1 của Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua Kế hoạch phân bổ biên chế công chức, hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ trong các cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh Bến Tre năm 2019.

- Dự thảo Nghị quyết về việc thông qua Kế hoạch phân bổ số lượng người làm việc, hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ trong các đơn vị sự nghiệp công lập và số lượng người làm việc trong các tổ chức hội đặc thù của tỉnh Bến Tre năm 2019.

* Tại kỳ họp thứ 14 - Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX, Ban Pháp chế được phân công thẩm tra 05 báo cáo và 04 dự thảo nghị quyết cụ thể như:

- Báo cáo số 409/BC-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2019 về tình hình thực hiện Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội năm 2020.

- Báo cáo số 407/BC-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; công tác phòng chống tội phạm và vi phạm pháp luật; về giải quyết khiếu nại tố cáo 2019.

- Báo cáo số 2005/BC-VKS ngày 04 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh về thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp năm 2019, phương hướng hoạt động năm 2020.

- Báo cáo số 351/BC-TA ngày 05 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh về kết quả công tác xét xử năm 2019, phương hướng hoạt động năm 2020 của Tòa án nhân dân hai cấp.

- Báo cáo số 1590/BC-CTHADS ngày 04 tháng 11 năm 2019 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh về kết quả công tác thi hành án dân sự năm 2019, phương hướng hoạt động năm 2020.

- Dự thảo Nghị quyết về nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội năm 2020.

- Dự thảo Nghị quyết về việc sáp nhập các ấp trên địa bàn huyện Giồng Trôm và huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

- Dự thảo Nghị quyết về việc quy định số lượng, chức danh, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

- Dự thảo Nghị quyết về việc phê duyệt tổng biên chế công chức, hợp đồng, số lượng người làm việc trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và các hội của tỉnh Bến Tre.

1.4. Về tiếp dân, tiếp nhận và xử lý đơn khiếu nại, tố cáo:

Trong năm, tiếp 08 lượt công dân, nhận 38 đơn khiếu nại, tố cáo của công dân chủ yếu khiếu nại về đất đai, thi hành án. Đã xem xét chuyên 13 đơn đến các ngành, địa phương giải quyết theo thẩm quyền; lưu 23 đơn (do gửi trùng); trả và hướng dẫn 02 đơn.

Ban nhận được các văn bản phản hồi của: Ủy ban nhân dân tỉnh; Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh; Cục Thi hành án dân sự tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Giồng Trôm,...

2. Hoạt động của Trưởng Ban:

- Dự các cuộc họp, hội nghị: dự họp rút kinh nghiệm kỳ họp thứ 9, HĐND tỉnh, khóa IX; tham dự kỳ họp thứ 10 (kỳ họp bất thường), HĐND tỉnh, khóa IX; dự Hội nghị cán bộ công chức năm 2019 Văn phòng HĐND tỉnh; họp giao ban; họp chi bộ; dự họp kiểm điểm Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh; dự tập huấn kỹ năng đại biểu năm 2019; dự tập huấn phương pháp biên tập và dẫn chương trình các sự kiện chính trị-xã hội tại Văn phòng Tỉnh ủy; Họp Ban sơ kết

quả hoạt động quý I và chương trình công tác quý II năm 2019 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; tham gia đoàn cùng Chủ tịch HĐND tỉnh, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc và phu nhân thăm chính thức Ru-ma-ni và Cộng hòa Séc; dự họp Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh cho chủ trương tổ chức kỳ họp thứ 11-HĐND tỉnh; dự họp Chủ tịch HĐND tỉnh làm việc với Ban pháp chế về một số vấn đề cần quan tâm trên lĩnh vực pháp chế; họp thành viên Ban pháp chế thống nhất báo cáo thẩm tra đối với các nội dung được phân công tại kỳ họp thứ 11, HĐND tỉnh; họp Tổ đại biểu thảo luận tài liệu kỳ họp thứ 11; dự kỳ họp thứ 7 của Quốc hội; dự họp Đảng ủy xã Mỹ An, huyện Thạnh Phú; dự Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 17; tiếp xúc cử tri sau kỳ họp thứ 11-HĐND tỉnh; dự họp Đảng ủy xã Mỹ An, huyện Thạnh Phú; dự kỳ họp thứ 12 (kỳ họp bất thường), HĐND tỉnh, khóa IX; tham dự Đoàn giám sát của HĐND tỉnh về thực hiện các Nghị quyết của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ doanh nghiệp tại huyện Thạnh Phú, huyện Ba Tri và huyện Mỏ Cày Bắc; dự phiên họp Thường trực HĐND tỉnh đột xuất tháng 9/2019; có ý kiến thẩm tra Tờ trình của UBND tỉnh xin ý kiến ban hành quy định về chủng loại, số lượng máy móc thiết bị chuyên dùng trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh Bến Tre; Dự kỳ họp thứ 13 (kỳ họp bất thường) HĐND tỉnh, khóa IX.

- Các hoạt động khác: Thăm và chúc tết Nguyên đán năm 2019 các cán bộ nghỉ hưu theo Kế hoạch thăm, chúc tết của Thường trực HĐND tỉnh; tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp HĐND tỉnh tại xã An Điền và xã Mỹ An, huyện Thạnh Phú; tổ chức Đoàn công tác học tập, trao đổi kinh nghiệm tại các tỉnh miền Trung và Tây Nguyên: Bình Phước, Đắk Nông, Gia Lai, Khánh Hòa.

3. Nhận xét, đánh giá:

3.1. Những mặt làm được:

Căn cứ chương trình công tác, về cơ bản Ban đã thực hiện hoàn thành các nội dung giám sát đề ra. Phần lớn ý kiến, kiến nghị của Ban sau các cuộc giám sát đã được các cơ quan, đơn vị có liên quan tiếp thu, xem xét, thực hiện.

Các báo cáo thẩm tra của Ban đã phân tích, đánh giá những kết quả và tồn tại, hạn chế cần khắc phục làm cơ sở để đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định ban hành các nghị quyết.

Công tác tiếp nhận, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo của công dân được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật; kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền giải quyết các khiếu nại, tố cáo chính đáng; góp phần bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của công dân. Ngoài ra, Ban thường xuyên rà soát, đôn đốc, nhắc nhở các cơ quan có thẩm quyền trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo được chuyển đến và thông báo cho người khiếu nại, tố cáo biết.

3.2. Mặt chưa được:

Do đa số thành viên Ban là Trưởng, Phó các cơ quan, đơn vị, ngành tỉnh, hoạt động kiêm nhiệm nên một số ít thành viên ít dành thời gian cho hoạt động của Ban, chưa tham gia đầy đủ các cuộc họp, các cuộc giám sát của Ban theo yêu cầu nên đã làm hạn chế hoạt động của Ban.

Một số báo cáo kết quả giám sát của Ban còn chậm hoàn thành do tiến hành giám sát nhiều nội dung cùng lúc.

II. Chương trình công tác năm 2020:

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ban Pháp chế đề ra chương trình giám sát năm 2020 trong các lĩnh vực: việc thi hành Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các văn bản hướng dẫn thi hành; công tác thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính; công tác kiểm sát và thực hành quyền công tố; công tác xét xử và thi hành án hình sự; công tác thi hành án dân sự; công tác đảm bảo an ninh, trật tự và an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh; kết quả thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh về phân bổ biên chế công chức, hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ trong các cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh Bến Tre năm 2020.

Tùy theo tình hình thực tế, chương trình hoạt động giám sát có thể thay đổi về thời gian, nội dung và cơ quan được giám sát.

Trong quá trình hoạt động, tùy tình hình thực tế của địa phương và sự điều hoà, phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban sẽ điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

III. Tổ chức thực hiện:

- Bộ phận chuyên trách sẽ cụ thể thành chương trình, nội dung công tác hàng tháng và từng cuộc giám sát, khảo sát; kịp thời cung cấp thông tin có liên quan đến các thành viên Ban và thông báo đến các ngành, địa phương để chuẩn bị làm việc.

- Thành viên Ban sắp xếp tham gia hoạt động của Ban khi có yêu cầu.

Trên đây là báo cáo kết quả động năm 2019 và chương trình công tác năm 2020 của Ban Pháp chế, xin báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh và Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Đại biểu HĐND tỉnh;
- LĐVP HĐND tỉnh (1b);
- Phòng TH-VP HĐND tỉnh (Thị, Sum, Hạ);
- Trang thông tin điện tử HĐND;
- Lưu: VT, Sm.



Lê Văn Mươi